

Số: 580/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 20 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 422/2020/TLST-HNGĐ ngày 01/10/ 2020, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Lê Minh N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: tổ B, ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An

2/ Bà Đoàn Thị Xuân H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: 223 đường B, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐCLL: 79-81 đường L, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh N và bà Đoàn Thị Xuân H thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Có 01 con chung. Ông Lê Minh N và bà Đoàn Thị Xuân H thỏa thuận giao con chung tên Lê Minh P, sinh ngày 11/02/2019 cho bà Đoàn Thị Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Minh N cấp dưỡng nuôi con 6.000.000 (sáu triệu) đồng/tháng. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 11/2020 cho đến khi trẻ Phú thành niên.

3. Về tài sản chung: Ông Lê Minh N và bà Đoàn Thị Xuân H tự khai không có.

4. Về nợ chung: Ông Lê Minh N và bà Đoàn Thị Xuân H tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh N và bà Đoàn Thị Xuân H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung. Ông Lê Minh N và bà Đoàn Thị Xuân H thỏa

thuận giao con chung tên Lê Minh P, sinh ngày 11/02/2019 cho bà Đoàn Thị Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Minh N cấp dưỡng nuôi con 6.000.000 (sáu triệu) đồng/tháng, bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 11/2020 lần lượt cho đến khi con chung thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Ông Lê Minh N và bà Đoàn Thị Xuân H tự khai không có.

- Về nợ chung: Ông Lê Minh N và bà Đoàn Thị Xuân H tự khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Lê Minh N và bà Đoàn Thị Xuân H mỗi người phải nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0010588 ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định này được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 66 ngày 05/10/2018 của Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 6 không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND P.B, Q.S;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Bảy